

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 17 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lục Đại Cương;
- Ông Nguyễn Văn Len.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Chiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh tham gia phiên tòa: Ông Mai Xuân Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Hoàng Thị X - Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1982, tại xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12.

Con ông: Hoàng Quyết T và bà Vi Thị T

Có chồng là Lê Ngọc H và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại;

Có mặt tại phiên tòa

* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị X:* Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 4, thuộc trung tâm Nhà nước pháp lý tỉnh Thanh Hóa
Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Lò Văn S - sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có được thu nhập một cách nhanh chóng mà không phải lao động vất vả nên Hoàng Thị X - sinh năm 1982 ở thôn X, xã X, huyện N đã nảy sinh ý định bán các số lô, số đề tại nhà cho các con bạc. Cách thức tính tiền lô, tiền đề như sau: Nếu người số đề trúng đề thì X phải trả cho người mua số tiền bằng 70 lần số tiền người mua bỏ ra. Đối với số lô, cứ 01 điểm lô người mua phải trả cho X 22.000 đồng, nếu trúng số lô, X phải trả cho người mua 80.000 đồng/1 điểm; nếu trúng lô xiên đôi thì người mua được X trả gấp 10 lần số tiền người mua bỏ ra, nếu trúng lô xiên ba thì người mua được X trả gấp 20 lần số tiền đánh xiên ba, người mua số đề, số lô tùy ý lựa chọn hai số tự nhiên bất kỳ để cược kết quả với X. Kết quả lô, đề được tính theo kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút cùng ngày với ngày các con bạc mua bán lô, đề. Nếu người mua số đề trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề; nếu người mua lô có số lô trùng với hai số cuối của tất cả các giải của xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì người mua trúng lô; nếu có hai kết quả số lô trùng với số lô xiên 2 thì người mua trúng lô xiên 2, nếu có ba kết quả số lô trùng với số lô xiên 3 thì người mua trúng lô xiên 3.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Lò Văn S, sinh năm 1989, trú tại thôn Liên Hợp, xã Liên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đến cửa hàng tạp hóa của gia đình Hoàng Thị X hỏi mua số lô, số đề thì được X đồng ý. Tại bàn uống nước giữa gian bán hàng và gian bếp, Sỹ đã đọc cho X ghi các con số lô, số đề gồm: 17 con số đề gồm: 02, 20, 05, 50, 39, 93, 85, 58, 27, 72, 89, 62, 26, 08, 80, 36, 63 mỗi con đánh với số tiền 100.000 đồng; 02 cặp lô xiên ba: 02-20-90 và 05-50-00 mỗi cặp xiên đánh với số tiền 100.000 đồng và 04 con số lô: 87, 78, 02, 20 mỗi con đánh 30 điểm, mỗi điểm tương ứng với số tiền 22000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề mà Sỹ phải trả cho X là 4.540.000 đồng. Sau khi Hoàng Thị X ghi xong các số lô, số đề, khi Lò Văn S đưa tiền cho X, X đếm xong cho vào túi quần thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ tại hiện trường các vật chứng gồm: 01 tờ giấy có kẻ dòng kẻ ngang ghi các con số lô, số đề của ngày 22/12/2020 (tờ phối lô, đề); 01 chiếc bút bi mực màu xanh. Kiểm tra phát hiện và tạm giữ trên người Hoàng Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu xanh và số tiền 10.510.000 đồng.

Tại cơ quan Điều tra, Hoàng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo đó, ngoài hành vi bán số lô, số đề cho Lò Văn S như đã nêu trên, trước đó (cũng trong ngày 22/12/2020), X còn bán số lô, số đề cho 03 người đàn ông khác mà X không biết rõ tên và địa chỉ với tổng số tiền là 931.000 đồng (X không nhớ rõ số tiền đã bán cho từng người). Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo dùng để đánh bạc với các đối tượng khác là 5.471.000 đồng.

*** Về vật chứng của vụ án:**

- 01 tờ giấy có dòng kẻ ngang ghi các con số lô, số đề ngày 22/12/2020 được chuyển cùng hồ sơ vụ án

- 01 chiếc bút bi mực màu xanh đã cũ và tổng số tiền Hoàng Thị X dùng vào việc đánh bạc là 5.471.000 đồng được chuyển đến kho vật chứng và tài khoản tạm giữ của chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý.

- Đối với số tiền 5.039.000 đồng tiền do Hoàng Thị X bán hàng mà có và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu xanh của Hoàng Thị X, các vật chứng trên không liên quan đến quá trình phạm tội nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 05/CT- VKSNT ngày 04/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Hoàng Thị X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị X từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ

Về khấu trừ thu nhập: Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 5.471.000 đồng tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm. Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi mực xanh là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên toà:

Bị cáo Hoàng Thị X thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng dẫn nêu và tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Phần tranh luận:

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Hoàng Quyết Tiến được tặng thưởng Huân chương chiến công và Huy chương kháng chiến - là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ; từ đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; đồng thời đề nghị miễn cho bị cáo nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước các khoản gồm: khấu trừ thu nhập hàng tháng; hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm.

Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn các khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, Hoàng Thị X đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 22/12/2020, Hoàng Thị X đã bán số lô, số đề cho các đối tượng gồm: Lò Văn S, sinh năm 1989, trú tại thôn Liên Hợp, xã Liên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An với tổng số tiền 4.540.000 đồng; bán cho 03 người đàn ông không quen biết tổng số tiền 931.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng để bán số lô, số đề cho các con bạc là 5.471.000 đồng. Hành vi bán số lô, số đề của bị cáo nhằm mục đích được thua bằng tiền, dựa vào sự may rủi qua việc dự đoán kết quả xổ số Miền Bắc, nên bị coi là hành vi đánh bạc trái phép. Như vậy, hành vi của Hoàng Thị X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác. Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua các số lô, số đề của Lò Văn S, số tiền mà Sỹ dùng vào việc đánh bạc dưới 05 triệu đồng; trước đó, đối tượng chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Như Thanh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với

Lò Văn S về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền là thỏa đáng. Đối với 03 đối tượng mua số lô, số đề mà bị cáo không nhớ tên, địa chỉ; cơ quan CSĐT không đủ thông tin để điều tra, xử lý về hành vi đánh bạc của những người đó.

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng không chịu lao động mà bất chấp các quy định của pháp luật, đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng tại địa phương, gây hậu quả xấu đối với đời sống kinh tế của một số gia đình trên địa bàn. Vì vậy cần xử lý kịp thời để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo là ông Hoàng Quyết Tiến được tặng thưởng “Huân chương chiến công” và “Huy chương kháng chiến” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục, phòng ngừa. Theo đó, xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là hoàn toàn thỏa đáng.

[8] *Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động chính trong gia đình; công việc và thu nhập không ổn định nên không thống kê được mức thu nhập cụ thể; chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xét thấy nếu buộc bị cáo phải khấu trừ thu nhập hàng tháng và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì kinh tế gia đình bị cáo sẽ lâm vào tình trạng đặc biệt khó khăn, nên miễn khấu trừ thu nhập và miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với số tiền 5.039.000 đồng tiền do Hoàng Thị X bán hàng mà có và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 thu được trên người Hoàng Thị X là tài sản và thu nhập hợp pháp của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là

phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với các vật chứng còn lại đều là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm, cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Số tiền 5.471.000 đồng bị cáo có được từ hành vi đánh bạc, nghĩ nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc bút bi mực xanh là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với tờ giấy có dòng kẻ ngang ghi các con số lô, số đề ngày 22/12/2020 đã được lưu vào hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không tuyên tiêu hủy.

[10] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Thị X** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 09 ngày (tương đương 3 ngày tạm giữ). Thời gian cải tạo bị cáo còn phải chấp hành là 08 (tám) tháng 21 ngày tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Thị X cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 5.471.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có; số tiền trên hiện đang gửi trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh tại Kho bạc Nhà nước huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa theo ủy nhiệm chi ngày 05/02/2021 của Công an huyện Như Thanh. Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi mực xanh, đã cũ, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 05/TV-THADS ngày 05/02/2021 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh và Cán bộ điều tra Công an huyện Như Thanh.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Thị X.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Thanh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

Lê Đình Huy